

Ý KIẾN VỀ GIÁ TRỊ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CỦA VÀI ĐẠI BIỂU VĂN HỌC NHẬT BẢN THỜI CẬN ĐẠI (QUA TÁC PHẨM VĂN CHƯƠNG VÀ LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC CỦA HỌ)

Lê Thời Tân

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích ý kiến về giá trị văn học nghệ thuật của hai đại biểu văn học Nhật Bản thời cận đại - Natsume Soseki và Tsubouchi Shoyo. Đây là hai tác gia có những nét tương đồng thú vị trong sự nghiệp – cùng chịu ảnh hưởng sâu sắc văn học Anh, bên cạnh các sáng tác còn viết những công trình văn luận nổi tiếng. Sáng tác và nghiên cứu của cả hai tác gia này đều bộc lộ khá sắc nét quan điểm của bản thân hai nhà văn về hệ giá trị của văn học nghệ thuật trong chính thể văn hóa.

Từ khóa: Giá trị văn học nghệ thuật; Natsume Soseki; Tsubouchi Shoyo; chân- thiện-mĩ

Nhận bài ngày 12.7.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.9.2025 Liên hệ tác giả: Lê Thời Tân; email: lltan@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại phương Đông cận đại, hiện tượng hi hữu trong giao tiếp văn hóa văn minh Đông Tây đã diễn ra tại Nhật Bản. Nhật Bản vươn mình tiến hành công cuộc Duy Tân, mở cửa cải cách đất nước. Kết quả là người Nhật không những đã tiếp cận được trình độ tiên tiến của văn hóa phương Tây mà đồng thời cũng đã tô đậm và tái dựng được phẩm cách văn hóa dân tộc. Và đó cũng chính là cống hiến của Nhật Bản cho văn hóa nhân loại. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung phân tích ý kiến về giá trị văn học nghệ thuật của vài đại biểu văn học Nhật Bản thời cận đại. Do sự phong phú của dữ liệu, bài viết cũng chỉ chọn nói về hai văn hào và là học giả tầm cỡ quốc tế thời Duy Tân Minh Trị là Natsume Soseki và Tsubouchi Shoyo.

2. NỘI DUNG

2.1. Ý kiến của văn hào Natsume Sōseki

Natsume Soseki (夏目漱石 1867 – 1916) người thuộc thế hệ những trí thức tinh anh theo khuynh hướng sáng tạo văn hóa từ cuộc giao lưu văn hóa lớn Đông Tây thời kỳ Minh Trị (Meiji 1868-1912). Hoạt động trong khoảng từ cuối thời Minh Trị đến đầu thời kỳ Đại Chính (Taisho), ông là một trong những người khổng lồ văn học của Nhật Bản hiện đại, người đã tạo ra một ngôn ngữ viết hiện đại phù hợp đến tận ngày nay trong văn học Nhật. Các đề từ được cho là của Soseki không chỉ bao gồm các nhà văn mà còn cả các học giả, nhà giáo dục và nhân vật văn hóa từ các lĩnh vực khác nhau. Vì vậy ảnh hưởng của Soseki lan rộng ra nhiều lĩnh vực văn hóa, hình thành các giá trị tiêu chuẩn trong giới trí thức từ cuối thời kỳ Taisho đến đầu thời kỳ Showa. Học giả Nhật Jun Tosaka (戸坂 潤 1900-1940) thậm chí khẳng định "văn hóa Soseki" được thành lập ngay từ thừa này. Điều đó cũng có nghĩa là Soseki đã góp phần làm hình thành hệ giá trị văn hóa Nhật Bản. Sự nghiệp văn học của Natsume Soseki (tác phẩm văn chương và trước tác lý luận văn học) cho thấy những quan điểm riêng của ông về giá trị của văn học nghệ thuật, thể hiện cách nhìn riêng của mỹ học Nhật Bản đối các chuẩn Chân-Thiện-Mĩ.

Damien Flanagan, một nhà phê bình người Anh, người đã xuất bản bản dịch tiểu thuyết *Tháp London* (*Rondonto 倫敦塔*, 1905) của Natsume Soseki đã ca ngợi ông là một nhà văn đẳng cấp thế giới ngang hàng với Shakespeare và Goethe. Theo Flanagan, Soseki không chỉ là đại diện của "văn học Nhật Bản" mà còn là đại biểu cho một nền văn học thế giới khám phá tính phổ quát của con người cũng như tính phổ quát của tâm trí. Natsume Soseki quan niệm giá trị của văn chương là sự vươn mình đến một tâm hồn cao sang (*yoyūha*, *Dur dục phái*) chứ không phải là hạ mình xuống kiểu chủ nghĩa tự nhiên (*shizenshugi*) tầm thường vốn thịnh hành trên văn đàn Nhật Bản thuở bấy giờ. Natsume Soseki được các nhà phê bình văn học xem là người cùng với Mori Ogai (1862-1922) và Akutagawa Ryunosuke (1892-1927) tạo thành ba cột trụ của nền văn học hiện đại Nhật Bản. Cùng với Mori Ogai và nhất là Masaoka Shiki, Natsume Soseki đi đầu trong phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa tự nhiên (*shizenshugi*) - một khuynh hướng sáng tác theo phong cách thông tục thuần túy (*genbun itchi*) trong văn học Nhật Bản lúc bấy giờ. Cái đẹp trong văn chương theo Natsume Soseki là ở chỗ sáng tạo những tác phẩm "chan chứa cảm tình khiến người đọc phải bồi hồi xúc động, lưu luyến khó quên, hoặc nói cách khác, đọc một lần rồi thì lời văn nằm lại mãi trong lòng mọi người" [1, tr.417]. Những tác phẩm như *Cánh cửa* (*Mon, 門* Môn, đăng lần đầu trên báo 朝日新聞 *The Asahi Shimbun* 1910, bản dịch tiếng Anh *The Gate*), *Người đi đường* (*Kōjin, 行人* Hành nhân, Đại Thương Thư Điểm 大倉書店 xuất bản, 1914), *Trái tim* (*Kokoro, 心* Tâm, Nham Ba Thư Điểm 岩波書店 xuất bản 1914), *Cỏ ven đường* (*Michikusa, 道草* Đạo thảo, Nham Ba Thư Điểm 岩波書店 xuất bản 1915, bản dịch tiếng Anh *Grass on the Wayside*), tác phẩm viết dở *Sáng và Tối* (*Meian 明暗* Minh Ám, Nham Ba Thư Điểm 岩波書店 xuất bản 1916, bản dịch tiếng Anh *Light and Darkness*, bản dịch tiếng Việt *Minh ám*) đều là những tiểu thuyết tâm lý chân thực hay nhất của Natsume Soseki và cũng là tiểu thuyết tâm lý hay nhất của văn học Nhật Bản từng có viết về đề tài tình yêu với văn phong đẹp kiều trang nhã, hoa mỹ và lộng lẫy thể hiện một cách trữ tình tình yêu của lớp người trẻ đương thời. [2, tr.254]¹. Là một học giả văn học Anh, Natsume Soseki đã hòa trộn tri thức lý luận văn học của cả phương Đông lẫn phương Tây để tạo dựng lý thuyết văn chương cho Nhật Bản. Những tác phẩm lý luận *Văn học luận* (*文学論* Bungakuron, Đại Thương Thư Điểm 大倉書店 xuất bản 1907)², *Văn học bình luận* (*文学評論* Bungaku hyoron, Xuân Dương Đường 春陽堂 xuất bản 1909), diễn thuyết *Thời khai sáng của nước Nhật Bản hiện đại* (*現代日本の開化* Gendai Nihon no kaido, 1911, in trong *Triều Nhật Giảng Diễn Tập* 朝日講演集), *Chủ nghĩa cá nhân của tôi* (*私の個人主義* Watashi no kojishugi, 1914) quả thực đã "tỏ rõ nỗ lực phi thường của ông trong việc đi tìm bản chất của văn học" [3, tr.280].

Lý thuyết văn chương của Natsume Soseki tập trung ở các phương diện chính yếu sau: 1)

Trải nghiệm và đánh giá của nhà văn, 2) Quan hệ giữa cuộc sống và các loại hình nghệ thuật, 3) Phẩm cách chân-thiện-mỹ của các hình tượng nghệ thuật, 4) Chức năng giáo dục của nghệ thuật. Trong *Văn học luận* (*文学論* Bungakuron), công trình được coi là trước

¹ Xem phần Masaoka Shiki and Natsume Sōseki chương 9 *The Age of Meiji* sách *A History of Japanese Literature: From the Man'yōshū to Modern Times*, Don Sanderson dịch.

² Bản dịch Anh ngữ *Theory of literature* của Joseph A. Murphy, Đại học Florida, được đưa vào như là một phần của một tập bản dịch lớn do Nhà xuất bản Đại học Columbia xuất bản năm 2008. Tập này có tựa đề "Lý thuyết văn học và các tác phẩm phê bình khác của Natsume Sōseki" (*The Theory of Literature and Other Critical Writings of Natsume Sōseki* do Michael Bourdaghs, Ueda Atsuko và Joseph A. Murphy biên dịch và biên tập).

tác khảo cứu lý luận phê bình văn học có tính chất tổng hợp và hệ thống đầu tiên trong văn học Nhật Bản hiện đại, Natsume Soseki cho rằng văn học có hai tố chất: tri giác và cảm xúc. Tri giác mà không cảm xúc thì đó là tri giác của nhận thức khoa học, cảm xúc mà thiếu tri giác thì đó chỉ mới là sự chuẩn bị cho sáng tác. Ông chống lại trường phái chủ nghĩa tự nhiên trong văn học Nhật Bản lúc bấy giờ - một trường phái vốn chủ trương viết với phong cách thông tục, thiếu dấu ấn tư tưởng và tình cảm của tác giả. Điều cho thấy Natsume Sōseki quan niệm văn chương phải coi trọng giá trị CHÂN hàng đầu. Mà CHÂN trong văn chương không phải là cái “chân” của logic khoa học, đó phải là cái CHÂN LÝ của tâm hồn cá nhân cá thể. Natsume Sōseki khai sinh loại tiểu thuyết Shishōsetsu (私小説 cũng gọi Watakushi Shōsetsu, Anh ngữ dịch "I-novel" hoặc “self-novel”) tạm dịch “tiểu thuyết cá nhân” hay “tiểu thuyết tôi”. Cách dịch của tiếng Trung “心境小说” (tâm cảnh tiểu thuyết, tiểu thuyết cõi lòng) cũng nhấn mạnh tới đặc tính của loại tiểu thuyết này. Trong văn học Nhật Bản đây là một thể loại tự sự được sử dụng để chỉ loại văn học thú tội hay sám hối. Ở tiểu thuyết loại này các sự kiện trong câu chuyện tương ứng với các sự kiện trong cuộc đời của tác giả. Thể loại văn học này đặt lên hàng đầu sự bộc bạch cá nhân. Tiểu thuyết Shishōsetsu tự định nghĩa lại khái niệm "jijitsu (thực tế)", nhấn mạnh điều gọi là "makoto" (chân thành). Người viết Shishōsetsu giới hạn câu chuyện trong "cuộc sống mà tác giả trải qua", phơi phới "thực tế bên trong" và luôn giữ tư thế “tự tham chiếu” bản thân. Không đeo đuổi các sự kiện chung, tiểu thuyết Shishōsetsu tập trung nhấn mạnh vào tình trạng tinh thần thực tế của tác giả.

2.2. Ý kiến của văn hào Tsubouchi Shoyo

Được kích thích bởi công cuộc giao lưu văn hóa phương Tây thời Minh Trị, các nhà văn Nhật Bản đã ra sức xây dựng quan niệm của mình về giá trị của văn học nghệ thuật. Cùng thời với Natsume Sōseki còn có thể kể đến chẳng hạn Tsubouchi Shoyo (坪内逍遙 1859 – 1935). Ông là nhà văn, kịch tác giả, nhà lý luận phê bình văn học và là nhà dịch thuật lớn của Nhật Bản. Đương thời ông nổi tiếng với công trình 小説神髓 Shōsetsu Shinzui (Tiểu thuyết thần tủy - âm Hán Việt, tạm dịch “Cốt tủy của tiểu thuyết”, bản dịch tiếng Anh *The Essence of the Novel*, bản dịch tiếng Việt *Chân tủy tiểu thuyết*)³. Shoyo Tsubouchi là một trong những học giả và nhà văn đã đề công giới thiệu tinh hoa văn học phương Tây vào Nhật Bản. Tsubouchi Shoyo nhấn mạnh rằng giá trị nội tại của tiểu thuyết như một thể loại nghệ thuật là ở chỗ cung cấp cái nhìn sâu sắc về các khía cạnh tâm linh của con người. Tsubouchi Shoyo phê phán kịch liệt phong cách văn học của thời Edo vốn hời hợt trong việc miêu tả cảm xúc của các nhân vật. Dĩ nhiên Tsubouchi Shoyo hết sức đề cao tiểu thuyết Shishōsetsu vì sự bộc bạch sự thực tâm hồn cũng như sự mô tả cố gắng chân xác nhất có thể tâm trí của cái tôi chủ thể tự sự. Tiểu thuyết nói riêng văn chương nói chung không hòng đạt điều gọi là miêu tả thế giới khách quan. Thế giới nào cũng phải là thế giới của một nội cảm. Và do đó cũng chỉ nói đến được các giá trị CHÂN-THIÊN-MĨ khi từ bỏ ước vọng thể hiện sự thật và vẻ đẹp khách quan để quay về với việc trình bày tâm trí có thực, cõi lòng có thực của con người. Sự thành thực nghiệm sinh đó chính là cái ĐẸP của văn chương, là giá trị của văn chương.

³ Dịch giả Trần Hải Yến dịch tác phẩm *Shōsetsu Shinzui* từ bản dịch tiếng Anh. *Shōsetsu Shinzui* được xem là tác phẩm lý luận văn học giống lên tiếng chuông mở màn cho kỉ nguyên mới của tiểu thuyết trong văn học Nhật Bản. Tsubouchi Shōyō nói rõ ngay từ lời tựa cho cuốn sách sách: “Người viết sách này hy vọng thấy được ngày tiểu thuyết nước ta có thể vượt lên tiểu thuyết châu Âu, thấy được tiểu thuyết nước ta cùng âm nhạc, thơ ca và hội họa đôi mới tỏa sáng” (dẫn dịch lại từ bản dịch tiếng Trung tác phẩm của Tsubouchi Shoyo 坪内逍遙《小说神髓》刘振瀛译上海译文出版社, 2010) [4, tr.13].